

**Câu 1:** Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng chính sách ngoại giao của Việt Nam trong việc vận dụng nguyên tắc giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình trong việc giải quyết vấn đề biển Đông?

- A. Thực hiện chính sách ngoại giao mềm dẻo, liên kết với các nước lớn như Mỹ, Nhật Bản cùng giải quyết.
- B. Không làm tình hình căng thẳng và không mở rộng phạm vi tranh chấp.
- C. Tuyên bố lập trường nhất quán của Việt Nam về vấn đề biển Đông là mọi tranh chấp giải quyết bằng biện pháp hòa bình.
- D. Đưa ra đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lí để khẳng định chủ quyền của mình đối với hai đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

**Câu 2:** Đặc điểm riêng của chủ nghĩa đế quốc Nhật là:

- A. đế quốc cho vay lãi.
- B. đế quốc phong kiến quân phiệt.
- C. đế quốc thực dân.
- D. đế quốc quân phiệt hiếu chiến.

**Câu 3:** Điểm khác nhau căn bản giữa cuộc cách mạng khoa học kĩ thuật ngày nay so với cuộc cách mạng công nghiệp ở thế kỉ XVIII – XIX là:

- A. mọi phát minh về kĩ thuật đều dựa trên các nghiên cứu khoa học.
- B. mọi phát minh về kĩ thuật đều dựa trên các ngành khoa học cơ bản.
- C. mọi phát minh về kĩ thuật đều dựa trên kinh nghiệm thực tiễn.
- D. mọi phát minh về kĩ thuật đều bắt nguồn từ các ngành công nghiệp chế tạo.

**Câu 4:** Chính sách đối ngoại xuyên suốt của Nhật Bản từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 2000 là:

- A. liên minh chặt chẽ với các nước Đông Nam Á.
- B. liên minh chặt chẽ với Mỹ.
- C. chống phá Liên Xô và các nước XHCN trên thế giới.
- D. triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.

**Câu 5:** Ý **không** đúng về nguyên nhân tan rã của chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu là:

- A. không bắt kịp bước phát triển của khoa học-kĩ thuật tiên tiến trên thế giới.
- B. sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
- C. đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí, quan liêu.
- D. người dân không ủng hộ, không hào hứng với chế độ XHCN.

**Câu 6:** Sự ra đời khối quân sự NATO và Tổ chức Vác-sa-va tác động như thế nào đến quan hệ quốc tế?

- A. Tạo nên sự đối lập Đông Âu và Tây Âu.
- B. Đặt nhân loại trước nguy cơ chiến tranh thế giới.
- C. Xác lập cục diện hai cực, hai phe.
- D. Đánh dấu chiến tranh lạnh bùng nổ.

**Câu 7:** Trật tự thế giới hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến năm 1991 có đặc trưng nổi bật nhất là:

- A. các cuộc chiến tranh cục bộ xảy ra ở nhiều khu vực.

**B.** chiến tranh bao trùm thế giới.

**C.** chạy đua vũ trang.

**D.** hình thành hai phe - tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa do Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

**Câu 8:** Ý nào **không** phản ánh đúng nguyên nhân khiến Liên Xô trở thành chỗ dựa cho phong trào hòa bình và cách mạng thế giới?

**A.** Liên Xô có nền kinh tế vững mạnh, khoa học kỹ thuật tiên tiến.

**B.** Liên Xô là nước duy nhất trên thế giới sở hữu vũ khí hạt nhân.

**C.** Liên Xô luôn ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới.

**D.** Liên Xô chủ trương duy trì hòa bình và an ninh thế giới.

**Câu 9:** Đồng tiền EURO chính thức được sử dụng ở nhiều nước EU thay cho các đồng bản tệ vào năm

**A.** 1992

**B.** 1997

**C.** 1999

**D.** 2002

**Câu 10:** Ý nào đúng để hoàn thiện đoạn dữ liệu sau: “Thời kì đầu sau khi giành được độc lập, năm nước Indonexia, Malaixia, Xingapo, Philippin và Thái Lan đã tiến hành ....., với mục tiêu nhanh chóng....., xây dựng nền kinh tế tự chủ”.

**A.** Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu... xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu

**B.** Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo..... xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu

**C.** Công nghiệp hóa thay thế nhập khẩu..... đẩy mạnh cải cách, mở cửa

**D.** Công nghiệp hóa lấy xuất khẩu làm chủ đạo.....xóa bỏ phân biệt giàu-nghèo

**Câu 11:** Từ năm 1954 đến đầu năm 1970, Chính phủ Campuchia thực hiện chính sách ngoại giao như thế nào?

**A.** Liên minh chặt chẽ với Mỹ.

**B.** Mâu thuẫn gay gắt với các nước trong khu vực Đông Nam Á.

**C.** Đoàn kết với Lào và Việt Nam trong mặt trận chung chống đế quốc Mỹ.

**D.** Hòa bình, trung lập.

**Câu 12:** Sự kiện khởi đầu cho Chiến tranh lạnh là

**A.** Thông điệp của tổng thống Truman (3/1947).

**B.** Sự ra đời của kế hoạch Mác san (6/1947).

**C.** Sự ra đời tổ chức hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (4/1949).

**D.** Sự ra đời của Hội đồng tương trợ kinh tế SEV (1/1949).

**Câu 13:** Nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập năm 1949 đánh dấu Trung Quốc đã:

**A.** Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, tiến lên xây dựng Chủ nghĩa xã hội.

**B.** Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc chủ nhân dân, tiến lên Tư bản chủ nghĩa.

**C.** Hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

**D.** Chuẩn bị hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 14:** Việt Nam khi gia nhập tổ chức ASEAN, văn hóa truyền thống của dân tộc đứng trước nguy cơ thách thức

**A.** truyền thống văn hóa của dân tộc Việt Nam bị mai một.

**B.** nếu không tận dụng cơ hội để phát triển, nước ta sẽ có nguy cơ tụt hậu so với các nước trong khu vực và thế giới.

**C.** đánh mất bản sắc và truyền thống văn hóa của dân tộc, hòa nhập dễ hòa tan.

**D.** sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nước trong khu vực với nước ta do có nhiều điểm tương đồng về kinh tế, văn hóa, xã hội.

**Câu 15:** Hội nghị Ianta đã có những quyết định quan trọng, **ngoại trừ** việc:

- A. phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa ba cường quốc Liên Xô, Mĩ, Anh.
- B. thành lập tổ chức Liên hợp quốc.
- C. thiết lập trật tự thế giới hai cực Ianta do Mĩ và Liên Xô đứng đầu mỗi cực.
- D. tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản.

**Câu 16:** Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó cơ bản bị sụp đổ là:

- A. năm 1994, Nenson Mandêla trở thành tổng thống da đen đầu tiên của Cộng hòa Nam Phi.
- B. năm 1990, Namibia tuyên bố độc lập.
- C. năm 1975, cuộc đấu tranh của nhân dân Môđambích và Ănggôla thắng lợi.
- D. năm 1960, 17 nước được trao trả độc lập.

**Câu 17:** Mục tiêu bao trùm trong chính sách đối ngoại của Mĩ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. thực hiện chiến lược toàn cầu với tham vọng làm bá chủ thế giới.
- B. lôi kéo các nước Tây Âu vào khối quân sự NATO.
- C. bao vây, tiêu diệt Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.
- D. xâm lược các nước ở khu vực châu Á.

**Câu 18:** Năm 1960 được lịch sử ghi nhận là “Năm châu Phi” bởi vì năm này

- A. mở đầu cuộc đấu tranh của nhân dân châu Phi.
- B. có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.
- C. chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cùng hệ thống thuộc địa của nó bị tan rã.
- D. chấm dứt chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở châu Phi.

**Câu 19:** Nét tương đồng về sự hình thành và phát triển của Liên minh châu Âu (EU) và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là gì?

- A. Mục tiêu thành lập ban đầu là trở thành một liên minh kinh tế, văn hóa, chính trị để thoát khỏi sự chi phối, ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài.
- B. Thành lập khi bước vào thời kỳ xây dựng và phát triển kinh tế, trở thành những quốc gia độc lập, tự chủ, có nhu cầu liên minh, hợp tác.
- C. Ban đầu khi mới thành lập chỉ có 6 nước thành viên.
- D. Từ thập kỉ 90 của thế kỉ XX, trở thành khu vực năng động, có địa vị quốc tế cao.

**Câu 20:** Hiến chương Liên Hợp Quốc và quyết định chính thức thành lập Liên Hợp Quốc được thông qua tại Hội nghị nào ?

- A. Hội nghị Pôttxđam (7/1945, Đức).
- B. Hội nghị Ianta (2/1945, Liên Xô).
- C. Hội nghị Xan Phoranxixcô (4/1945, Mĩ).
- D. Hội nghị Matxcova (12/1945, Liên xô).

**Câu 21:** Vì sao bước sang thế kỉ XX, châu Á được mệnh danh là “châu Á thức tỉnh”?

- A. Vì tất cả các nước châu Á có nền kinh tế phát triển.
- B. Vì chế độ phong kiến không còn tồn tại ở châu Á.
- C. Vì phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.
- D. Vì ở châu Á có nhiều nước giữ vai trò quan trọng trên trường quốc tế.

**Câu 22:** Biểu hiện **không** đúng của xu thế toàn cầu hóa là:

- A. sự phát triển mạnh mẽ của quan hệ thương mại quốc tế.
- B. sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế khu vực.
- C. sự ra đời của Liên minh châu Âu (EU).
- D. Mĩ và Nhật Bản kí kết Hiệp ước an ninh Mĩ-Nhật và được kéo dài vĩnh viễn.

**Câu 23:** Bốn “con rồng” kinh tế của châu Á gồm:

- A. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan và Ma Cao.
- B. Nhật Bản, Hàn Quốc, Hồng Kông và Xingapo.
- C. Hàn Quốc, Hồng Kông, Xingapo và Thái Lan.
- D. Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan và Xingapo.

**Câu 24:** Cách mạng tháng Mười Nga có ảnh hưởng như thế nào đến con đường hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Xác định nhiệm vụ cho cách mạng Việt Nam đó là dân tộc và dân chủ.
- B. Đi theo chủ nghĩa Mác Lênin, lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
- C. Để lại bài học kinh nghiệm quý báu cho Nguyễn Ái Quốc về việc xây dựng khối liên minh công nông.
- D. Đoàn kết cách mạng Việt Nam với phong trào vô sản quốc tế.

**Câu 25:** Cuộc khởi nghĩa tiêu biểu nhất trong phong trào Cần vương chống Pháp là:

- A. Bãi Sậy.
- B. Ba Đình.
- C. Hương Khê.
- D. Hùng Lĩnh.

**Câu 26:** Ý nào **không** phải là ý nghĩa của cuộc Cách mạng Tân Hợi (1911)?

- A. Chấm dứt sự thống trị của các nước đế quốc ở Trung Quốc.
- B. Tác động đến phong trào giải phóng dân tộc ở một số nước Châu Á.
- C. Mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển ở Trung Quốc.
- D. Lật đổ triều đại Mãn Thanh, chấm dứt chế độ phong kiến ở Trung Quốc.

**Câu 27:** Hiệp ước Ba-li (2-1976) đã xác định nhiều nguyên tắc hoạt động cơ bản trong quan hệ giữa các nước ASEAN, **ngoại trừ** nguyên tắc nào?

- A. Chung sống hòa bình và mọi quyết định đều phải có sự nhất trí của 5 nước sáng lập.
- B. Giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình.
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa bằng vũ lực đối với nhau.
- D. Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ giữa các nước.

**Câu 28:** Bài học chủ yếu mà Việt Nam rút ra được từ sự phát triển của kinh tế Nhật Bản là:

- A. coi trọng yếu tố con người.
- B. vai trò quản lí của nhà nước.
- C. tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển.
- D. thực hiện cải cách nền kinh tế.

**Câu 29:** Yếu tố nào sau đây quyết định sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Sự suy yếu của các nước đế quốc chủ nghĩa phương Tây.
- B. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.
- C. Thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.
- D. Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của các lực lượng dân tộc.

**Câu 30:** Tổ chức ASEAN được thành lập nhằm

- A. xóa bỏ nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng nền kinh tế tự chủ.
- B. phát triển kinh tế và văn hóa thông qua hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- C. chống lại sự xâm lược của Mỹ.
- D. hình thành liên minh quân sự để bành trướng thế lực ra bên ngoài.

**Câu 31:** Điểm giống nhau về chính sách đối ngoại của Nga và Mỹ sau Chiến tranh lạnh là:

- A. Người bạn lớn của EU, Trung Quốc và ASEAN.
- B. Đề ra sức điều chỉnh chính sách đối ngoại của mình để mở rộng ảnh hưởng.
- C. Trở thành đồng minh, là nước lớn trong Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.
- D. Cả hai nước đều trở thành trụ cột trong “Trật tự thế giới hai cực”.

**Câu 32:** Trong chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều chịu ách thống trị của

- A. phát xít Italia.
- B. quân phiệt Nhật.
- C. đế quốc Âu – Mỹ.
- D. phát xít Đức.

**Câu 33:** Việt Nam có thể rút ra bài học gì từ công cuộc xây dựng đất nước của Ấn Độ và công cuộc cải cách - mở cửa của Trung Quốc trong quá trình đổi mới đất nước?

- A. Đẩy mạnh cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp để xuất khẩu lúa gạo.
- B. Đẩy mạnh cuộc “Cách mạng chất xám” để trở thành nước xuất khẩu.
- C. Ứng dụng các thành tựu khoa học – kỹ thuật trong xây dựng đất nước.
- D. Nâng cao trình độ dân trí cho nhân dân để khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên.

**Câu 34:** Tổ chức liên kết kinh tế chính trị - kinh tế lớn nhất hành tinh là:

- A. Liên hợp quốc.
- B. Liên minh châu Âu (EU).
- C. Tổ chức thương mại thế giới (WTO).
- D. Diễn đàn hợp tác Á – Âu (ASEM).

**Câu 35:** Nước nào được mệnh danh là “người khổng lồ về kinh tế, nhưng là chú lùn về chính trị”?

- A. Tây Âu
- B. Nga
- C. Nhật Bản
- D. Mỹ

**Câu 36:** Tình trạng chiến tranh lạnh chỉ thực sự kết thúc sau sự kiện lịch sử nào dưới đây?

- A. Tháng 12-1991, Liên bang Xô viết tan rã, trật tự 2 cực không còn tồn tại.
- B. Năm 1972, Liên Xô và Mỹ thỏa thuận về việc hạn chế vũ khí chiến lược.
- C. Tháng 12-1989, Liên Xô và Tổng thống Mỹ cùng tuyên bố chấm dứt chiến tranh lạnh.
- D. Tháng 6-1947, Mỹ đề ra kế hoạch Macsan giúp các nước Tây Âu khôi phục kinh tế.

**Câu 37:** Kẻ thù chính của nhân dân châu Phi sau chiến tranh thế giới thứ hai là:

- A. chủ nghĩa thực dân kiểu cũ.
- B. chủ nghĩa thực dân kiểu mới.
- C. chế độ phân biệt chủng tộc.
- D. chế độ độc tài thân Mỹ.

**Câu 38:** Đến giữa những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình nổi bật ở khu vực Đông Nam Á là gì?

- A. Hầu hết các quốc gia trong khu vực đã giành được độc lập.
- B. Tất cả các quốc gia trong khu vực đều giành được độc lập.
- C. Tiếp tục chịu ách thống trị của chủ nghĩa thực dân mới.
- D. Tham gia Khối phòng thủ chung Đông Nam Á (SEATO) do Mỹ thành lập.

**Câu 39:** Cuộc đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi cũng được xem là phong trào giải phóng dân tộc bởi vì:

- A. chế độ phân biệt chủng tộc gắn kết với bọn phát xít.
- B. chế độ phân biệt chủng tộc không coi trọng người da trắng.
- C. chế độ phân biệt chủng tộc đã phản bội nhân dân.
- D. chế độ phân biệt chủng tộc là một hình thái của chủ nghĩa thực dân.

**Câu 40:** Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 ở Mỹ bắt đầu từ ngành nào?

- A. Năng lượng.
- B. Tài chính – ngân hàng.
- C. Hóa chất.
- D. Sản xuất ô tô.

----- HẾT -----

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.*

**ĐÁP ÁN ĐỀ THI TẤT CẢ CÁC MÃ ĐỀ:**

Mã	Câu	Đáp án	Mã	Câu	Đáp án	Mã	Câu	Đáp án	Mã	Câu	Đáp án	Mã	Câu	Đáp án	Mã	Câu	Đáp án
301	1	A	302	1	A	303	1	B	304	1	C	305	1	D	306	1	B
301	2	B	302	2	D	303	2	B	304	2	D	305	2	A	306	2	B
301	3	A	302	3	A	303	3	C	304	3	C	305	3	A	306	3	A
301	4	B	302	4	B	303	4	C	304	4	B	305	4	C	306	4	B
301	5	D	302	5	C	303	5	A	304	5	C	305	5	D	306	5	D
301	6	C	302	6	C	303	6	A	304	6	D	305	6	C	306	6	D
301	7	D	302	7	D	303	7	D	304	7	C	305	7	B	306	7	C
301	8	B	302	8	C	303	8	A	304	8	A	305	8	C	306	8	C
301	9	D	302	9	C	303	9	A	304	9	D	305	9	B	306	9	D
301	10	A	302	10	A	303	10	D	304	10	B	305	10	A	306	10	A
301	11	D	302	11	B	303	11	D	304	11	A	305	11	A	306	11	D
301	12	A	302	12	D	303	12	C	304	12	C	305	12	D	306	12	C
301	13	A	302	13	C	303	13	C	304	13	B	305	13	A	306	13	A
301	14	C	302	14	B	303	14	B	304	14	B	305	14	C	306	14	C
301	15	C	302	15	D	303	15	B	304	15	C	305	15	A	306	15	C
301	16	C	302	16	B	303	16	D	304	16	D	305	16	A	306	16	D
301	17	A	302	17	D	303	17	C	304	17	A	305	17	D	306	17	B
301	18	B	302	18	A	303	18	B	304	18	D	305	18	B	306	18	B
301	19	B	302	19	C	303	19	D	304	19	B	305	19	D	306	19	A
301	20	C	302	20	B	303	20	A	304	20	A	305	20	A	306	20	B
301	21	C	302	21	A	303	21	A	304	21	A	305	21	B	306	21	C
301	22	D	302	22	C	303	22	C	304	22	D	305	22	B	306	22	A
301	23	D	302	23	B	303	23	B	304	23	D	305	23	A	306	23	B
301	24	B	302	24	C	303	24	D	304	24	A	305	24	C	306	24	A
301	25	C	302	25	C	303	25	A	304	25	A	305	25	B	306	25	B
301	26	A	302	26	D	303	26	B	304	26	B	305	26	A	306	26	B
301	27	A	302	27	B	303	27	D	304	27	C	305	27	D	306	27	A
301	28	A	302	28	A	303	28	B	304	28	A	305	28	C	306	28	D
301	29	D	302	29	B	303	29	A	304	29	B	305	29	D	306	29	D
301	30	B	302	30	A	303	30	C	304	30	D	305	30	D	306	30	B
301	31	B	302	31	C	303	31	D	304	31	D	305	31	C	306	31	B
301	32	B	302	32	D	303	32	B	304	32	B	305	32	C	306	32	C
301	33	C	302	33	D	303	33	C	304	33	B	305	33	C	306	33	A
301	34	B	302	34	C	303	34	C	304	34	C	305	34	B	306	34	C
301	35	C	302	35	A	303	35	A	304	35	B	305	35	B	306	35	A
301	36	A	302	36	A	303	36	B	304	36	B	305	36	D	306	36	D
301	37	A	302	37	A	303	37	D	304	37	D	305	37	B	306	37	C
301	38	A	302	38	B	303	38	C	304	38	C	305	38	C	306	38	D
301	39	D	302	39	B	303	39	D	304	39	B	305	39	C	306	39	B
301	40	B	302	40	B	303	40	B	304	40	B	305	40	B	306	40	B